

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 13-09-2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con,
chia tài sản khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Đông Phong và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: ông Đỗ Ngọc Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 85/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 07 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36b/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 08 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Bùi Thị Hằng, sinh năm 1994. Địa chỉ: khu tập thể nhà máy thuốc lá, tiểu khu 3, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. *Bị đơn:* anh Đỗ Duy Quang, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn Cao Lũng, xã Yên Dương, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 30/06/2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Bùi Thị Hằng trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh Đỗ Duy Quang tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 19/12/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Hà Dương (nay là xã Yên Dương), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, vợ chồng liên tục xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Quang lao vào con đường tệ nạn xã hội, không chăm lo gia đình. Chị đã cho anh Quang nhiều cơ hội để sửa chữa bản thân, nhưng anh Quang vẫn không thay đổi và mâu thuẫn vợ chồng vẫn kéo dài cho đến nay. Tháng 4/2020, chị đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết được ly hôn anh Quang, nhưng vì anh Quang xin cơ hội để sửa đổi, nên chị đã rút đơn khởi kiện,

Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, từ sau khi chị rút đơn, anh Quang không chịu sửa đổi mà ngày càng lún sâu vào con đường tệ nạn. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Quang.

Về con chung: chị và anh Đỗ Duy Quang có một con chung, cháu tên là Đỗ Duy Quân, sinh ngày 06/06/2017. Hiện nay cháu Quân đang ở với chị. Chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quân, không yêu cầu anh Quang phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án đã tổng đạt hợp lệ, triệu tập anh Đỗ Duy Quang đến Toà án để viết bản khai, nhưng anh Quang đã không có mặt mà không có lý do, nên không có bản khai của anh Quang.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: quá trình nhận đơn khởi kiện, thụ lý, giải quyết, quyết định đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự đã được thực hiện các quyền của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Hằng đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với anh Quang và được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Quân, không yêu cầu anh Quang phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hằng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: anh Đỗ Duy Quang đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để đến tham gia phiên hòa giải, nhưng không có mặt mà không có lý do, nên Tòa án không tiến hành hoà giải được vụ án, thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Quang cũng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt mà không có lý do, chị Hằng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Hằng và anh Quang là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: chị Bùi Thị Hằng khai, chị và anh Đỗ Duy Quang kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 19/12/2016. Chị Hằng cũng xuất trình cho Tòa án một Giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã Hà Dương cấp ngày 19/12/2016, trong đó xác định anh Đỗ Duy Quang là chồng chị Bùi Thị Hằng. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định hôn nhân giữa chị Hằng và anh Quang là hợp pháp.

Cũng theo chị Hằng khai, sau khi kết hôn, vợ chồng liên tục xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Quang lao vào con đường tệ nạn xã hội, không chăm

lo gia đình. Theo kết quả xác minh ngày 20/07/2021, có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Yên Dương, anh Quang không quan tâm gia đình mà lao vào con đường ma túy, mặc dù đã được chính quyền địa phương nhắc nhở nhiều lần, nhưng anh Quang vẫn không từ bỏ được ma túy. Như vậy, đủ cơ sở khẳng định cuộc sống vợ chồng giữa chị Hằng và anh Quang đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Hằng được ly hôn anh Quang là phù hợp.

[3]. Về con chung: chị Bùi Thị Hằng khai, chị và anh Đỗ Duy Quang có một con chung, cháu tên là Đỗ Duy Quân, sinh ngày 06/06/2017. Chị Hằng cũng xuất trình cho Tòa án bản sao chứng thực Giấy khai sinh của cháu Quân, trong đó xác định cháu Quân là con chung của chị Hằng và anh Quang. Mặt khác, cháu Quân được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân, nên đủ cơ sở khẳng định cháu Quân là con chung của chị Hằng và anh Quang. Hiện nay, cháu Quân đang ở với chị Hằng. Vì vậy, tránh xáo trộn về tâm sinh lý, nên giao cháu Quân cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hằng về việc không yêu cầu anh Quang phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4]. Về tài sản: chị Bùi Thị Hằng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: chị Bùi Thị Hằng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, khoản 1 Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: cho ly hôn giữa chị Bùi Thị Hằng và anh Đỗ Duy Quang.

2. Về con chung: công nhận cháu Đỗ Duy Quân, sinh ngày 06/06/2017 là con chung của chị Bùi Thị Hằng và anh Đỗ Duy Quang. Giao cháu Quân cho chị Hằng trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Hằng về việc không yêu cầu anh Quang phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Quang có quyền đi lại, thăm nom con chung, không ai được cản trở. Anh Quang không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Hằng.

3. Về án phí: chị Bùi Thị Hằng phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Hằng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0009375 ngày 01/07/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung. Chị Hằng đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: chị Bùi Thị Hằng và anh Đỗ Duy Quang có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Nam